

Số: **2430** /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **04** tháng **6** năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố tại Tờ trình số 557/TTr-SKHCCN ngày 14/5/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 08 thủ tục hành chính, bãi bỏ 08 thủ tục hành chính trong các lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

- Thủ tục số 1 phần IV mục B Quyết định số 3359/QĐ-UBND ngày 01/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố hết hiệu lực.

- Các thủ tục số 1, 2, 4, 8, 9 phần I; thủ tục số 21, 22 phần IV Phụ lục danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ, Quyết định số 1753/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố hết hiệu lực.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực: TU, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, PCVP L.T.Lực;  
các phòng: TKBT, KSTTHC, HC-TC;
- Trung tâm Tin học Công báo TP ;
- Cổng giao tiếp điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, KSTTHC(Quỳnh).

15619 - 25

**CHỦ TỊCH**  
  
**Nguyễn Đức Chung**

## PHỤ LỤC

### DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2930 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Tiêu chuẩn – Đo lường – Chất lượng</b>				
1.	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	<p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị, nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ theo quy định, cơ quan kiểm tra thông báo bằng văn bản yêu cầu người nhập khẩu sửa đổi, bổ sung hồ sơ;</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan kiểm tra có văn bản xác nhận miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng</p>	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gửi trực tiếp</li><li>- Gửi qua hệ thống bưu chính</li><li>- Công thông tin điện tử</li></ul>	<p>Bộ phận một cửa</p> <p>- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng</p> <p>89 Nguyễn Thái Học, Ba Đình, Hà Nội</p>	<p>- Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.</p> <p>- Quyết định số 3727/QĐ-BKH-CN ngày 06/12/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng và thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p>
2.	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự	<p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký: Cơ quan chỉ định</p>	<p>Lựa chọn một trong các cách</p>	<p>Bộ phận một cửa</p> <p>- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường</p>	<p>- Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
	phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	<p>thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 20 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ: Cơ quan chỉ định đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp và ký biên bản đánh giá thực tế.</li> <li>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế: Cơ quan chỉ định ban hành quyết định chỉ định</li> </ul> <p>Trong trường hợp từ chối việc chỉ định, Cơ quan chỉ định phải thông báo lý do bằng văn bản cho tổ chức đánh giá sự phù hợp.</p>	<p>thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gửi trực tiếp</li> <li>- Gửi qua hệ thống bưu chính</li> <li>- Cổng thông tin điện tử</li> </ul>	<p>Chất lượng</p> <p>89 Nguyễn Thái Học, Ba Đình, Hà Nội</p>	<p>tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 3727/QĐ-BKHCN ngày 06/12/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng và thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</li> </ul>
3.	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký: Cơ quan chỉ định thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức đánh giá sự phù hợp sửa đổi, bổ sung hồ sơ;</li> </ul>	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gửi trực tiếp</li> <li>- Gửi qua hệ</li> </ul>	<p>Bộ phận một cửa</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng</li> </ul> <p>89 Nguyễn Thái</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.</li> </ul>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<p>- Trong thời hạn 20 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đăng ký đầy đủ: Cơ quan chỉ định đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp và ký biên bản đánh giá thực tế.</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế: Cơ quan chỉ định ban hành quyết định chỉ định</p> <p>Trong trường hợp từ chối việc chỉ định, Cơ quan chỉ định phải thông báo lý do bằng văn bản cho tổ chức đánh giá sự phù hợp.</p>	<p>thông bưu chính</p> <p>- Cổng thông tin điện tử</p>	Học, Ba Đình, Hà Nội	<p>- Quyết định số 3727/QĐ-BKHCN ngày 06/12/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng và thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p>
4.	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Đối với hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu, tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia quy định biện pháp công bố hợp quy theo kết quả tự đánh giá sự phù hợp của tổ chức, cá nhân; theo kết quả chứng nhận, giám định của tổ chức chứng nhận, tổ chức giám	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <p>- Gửi trực tiếp</p> <p>- Gửi qua hệ thống bưu chính</p>	<p>Bộ phận một cửa</p> <p>- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng</p> <p>89 Nguyễn Thái Học, Ba Đình, Hà Nội</p>	<p>- Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.</p> <p>- Quyết định số 3727/QĐ-BKHCN ngày 06/12/2018 về việc công bố thủ tục hành</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<p>định đã đăng ký hoặc được thừa nhận theo quy định của pháp luật</p> <p>- Xác nhận người nhập khẩu đã đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu.</p>	<p>- Công thông tin điện tử</p>		<p>chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng và thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p>
5.	<p>Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ</p>	<p>- Đối với hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp quy, Chi cục thông báo bằng văn bản đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định tới tổ chức, cá nhân công bố hợp quy. Sau thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Chi cục gửi văn bản đề nghị mà hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không được bổ sung đầy đủ</p>	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <p>- Gửi trực tiếp</p> <p>- Gửi qua hệ thống bưu chính</p> <p>- Công thông tin điện tử</p>	<p>Bộ phận một cửa</p> <p>- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng</p> <p>89 Nguyễn Thái Học, Ba Đình, Hà Nội</p>	<p>- Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp quy, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.</p> <p>- Quyết định số 688/QĐ-BKHCN ngày 04/4/2017 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (Lĩnh vực: Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng).</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
	Khoa học và Công nghệ ban hành	<p>theo quy định, Chi cục có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.</p> <p>- Đối với hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 05 (bốn) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp quy, Chi cục phải tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký công bố hợp quy để xử lý như sau:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ và hợp lệ, Chi cục ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp quy cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ nhưng không hợp lệ, Chi cục thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy về lý do không tiếp nhận hồ sơ.</p>			
6.	Thủ tục đăng ký công bố	- Đối với hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không đầy đủ theo	Lựa chọn một trong các cách	Bộ phận một cửa - Chi cục Tiêu	- Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
	<p>hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành</p>	<p>quy định, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp quy, Chi cục thông báo bằng văn bản đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định tới tổ chức, cá nhân công bố hợp quy. Sau thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Chi cục gửi văn bản đề nghị mà hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không được bổ sung đầy đủ theo quy định, Chi cục có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.</p> <p>- Đối với hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 04 (bốn) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp quy, Chi cục phải tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký công bố hợp quy để xử lý như sau:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ và hợp</p>	<p>thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gửi trực tiếp</li> <li>- Gửi qua hệ thống bưu chính</li> <li>- Công thông tin điện tử</li> </ul>	<p>chuẩn Đo lường Chất lượng 89 Nguyễn Thái Học, Ba Đình, Hà Nội</p>	<p>nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp quy, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.</p> <p>- Quyết định số 688/QĐ-BKHHCN ngày 04/4/2017 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (Lĩnh vực: Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng).</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<p>lệ, Chi cục ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp quy cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ nhưng không hợp lệ, Chi cục thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy về lý do không tiếp nhận hồ sơ.</p>			
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ</b>				
7.	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; trường hợp kết quả khoa học và công nghệ có liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực khác nhau có nội dung phức tạp cần mời chuyên gia hoặc thành lập hội đồng tư vấn thẩm định, đánh giá, thời hạn cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp - Gửi qua hệ thống bưu chính - Công thông tin điện tử	Bộ phận một cửa – Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội Số 5 Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội	- Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ. - Quyết định 395/QĐ-BKHCN ngày 28/2/2019 vv công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính mới được thay thế trong lĩnh vực hoạt động khoa học công nghệ thuộc phạm vi chức năng của Bộ KH&CN.
8.	Thủ tục cấp	05 ngày làm việc kể từ ngày	Lựa chọn một	Bộ phận một cửa	- Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
	thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp bổ sung sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ, thời hạn cấp thay đổi nội dung Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	trong các cách thức: - Gửi trực tiếp - Gửi qua hệ thống bưu chính - Công thông tin điện tử	- Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội Số 5 Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội	02 năm 2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ. - Quyết định 395/QĐ-BKH-CN ngày 28/2/2019 vv công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính mới được thay thế trong lĩnh vực hoạt động khoa học công nghệ thuộc phạm vi chức năng của Bộ KH&CN.

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2019*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

STT	Thứ tự thủ tục hành chính bị bãi bỏ tại Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND Thành phố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Tiêu chuẩn – Đo lường – Chất lượng</b>		
1.	Thủ tục 1 mục I – Danh mục TTHC ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN Hà Nội. Quyết định số 1753/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của UBND Thành phố	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.</li> <li>- Quyết định số 3727/QĐ-BKHHCN ngày 06/12/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng và thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</li> </ul>
2.	Thủ tục 2 mục I – Danh mục TTHC ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN Hà Nội. Quyết định số 1753/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của UBND Thành	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.</li> <li>- Quyết định số 3727/QĐ-BKHHCN ngày 06/12/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ</li> </ul>



STT	Thứ tự thủ tục hành chính bị bãi bỏ tại Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND Thành phố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ
	phổ		sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng và thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
3.	Thủ tục 3 mục I – Danh mục TTHC ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN Hà Nội. Quyết định số 1753/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của UBND Thành phố	Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.</li> <li>- Quyết định số 3727/QĐ-BKHCN ngày 06/12/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng và thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</li> </ul>
4.	Thủ tục 8 mục I – Danh mục TTHC ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN Hà Nội. Quyết định số 1753/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của UBND Thành phố	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp quy, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.</li> <li>- Quyết định số 688/QĐ-BKHCN ngày 04/4/2017 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (Lĩnh vực: Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng).</li> </ul>
5.	Thủ tục 9 mục I – Danh mục TTHC ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và</li> </ul>

STT	Thứ tự thủ tục hành chính bị bãi bỏ tại Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND Thành phố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ
	KH&CN Hà Nội. Quyết định số 1753/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của UBND Thành phố	trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh.	Công nghệ quy định về công bố hợp quy, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. - Quyết định số 688/QĐ-BKHHCN ngày 04/4/2017 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (Lĩnh vực: Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng).
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ</b>		
6.	Thủ tục 1 mục IV – phần A. Quyết định số 3359/QĐ-UBND ngày 01/6/2017 của UBND Thành phố	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	- Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ. - Quyết định 395/QĐ-BKHHCN ngày 28/2/2019 vv công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính mới được thay thế trong lĩnh vực hoạt động khoa học công nghệ thuộc phạm vi chức năng của Bộ KH&CN.
7.	Thủ tục 2 mục IV – phần A. Quyết định số 3359/QĐ-UBND ngày 01/6/2017 của UBND Thành phố	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	- Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ. - Quyết định 395/QĐ-BKHHCN ngày 28/2/2019 vv công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính mới được thay thế trong lĩnh vực hoạt động khoa học công nghệ thuộc phạm vi chức năng của Bộ KH&CN.
8.	Thủ tục 3 mục IV – phần A. Quyết định số 3359/QĐ-UBND ngày 01/6/2017 của UBND Thành phố	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	- Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ. - Quyết định 395/QĐ-BKHHCN ngày 28/2/2019 vv công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính mới được thay thế trong lĩnh vực hoạt động khoa học công nghệ thuộc phạm vi chức năng của Bộ KH&CN.